

**NGHỊ ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG**

*Về việc thi hành Pháp lệnh về tài nguyên khoáng sản.*

**HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG**

*Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng Bộ trưởng ngày 4 tháng 7 năm 1981;*

*Căn cứ Pháp lệnh về tài nguyên khoáng sản ngày 28-7-1989;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp nặng.*

**NGHỊ ĐỊNH:**

**Điều 1.** - Nghị định này cụ thể hoá việc phân công, phân cấp, quản lý tài nguyên khoáng sản, nghĩa vụ của các tổ chức và công dân trong điều tra địa chất, thăm dò, khai thác mỏ và bảo vệ tài nguyên khoáng sản.

**Điều 2.** - Toàn bộ tài nguyên khoáng sản ở đất liền, các hải đảo, các vùng biển và thềm lục địa của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam tạo thành vốn tài nguyên khoáng sản thống nhất của Nhà nước, thuộc sở hữu toàn dân, do Nhà nước thống nhất quản lý.

**Điều 3.** - Trừ các khu vực hoặc loại khoáng sản có quy chế khác, Nhà nước khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi và bảo hộ quyền lợi hợp pháp cho các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài đầu tư vốn, kỹ thuật vào việc thăm dò, khai thác mỏ, chế biến mua bán và xuất khẩu nguyên liệu khoáng ở Việt Nam.

**Điều 4.** - Bộ Công nghiệp nặng có chức năng giúp Hội đồng Bộ trưởng thống nhất quản lý Nhà nước về điều tra địa chất, khai thác mỏ và bảo vệ tài nguyên khoáng sản; Bộ có trách nhiệm xây dựng các chính sách, chế độ quản lý Nhà nước trong điều tra địa chất, khai thác mỏ, bảo vệ tài nguyên khoáng sản và môi trường liên quan, trình Hội đồng Bộ trưởng ban

hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các chính sách, chế độ nói trên; hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện đối với tất cả các ngành các cấp trong cả nước.

Cục quản lý tài nguyên khoáng sản Nhà nước thuộc Bộ Công nghiệp nặng có trách nhiệm giúp Bộ trưởng thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý Nhà nước về tài nguyên khoáng sản theo Điều lệ do Hội đồng Bộ trưởng ban hành.

**Điều 5.** - Ủy ban Nhân dân các cấp có trách nhiệm bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác; giám sát việc chấp hành Pháp lệnh về tài nguyên khoáng sản, các quy định của Hội đồng Bộ trưởng, của Bộ Công nghiệp nặng trong lĩnh vực điều tra địa chất, khai thác mỏ, bảo vệ tài nguyên khoáng sản; ngăn ngừa, đình chỉ và xử lý các vi phạm về bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác và môi trường liên quan.

**Điều 6.** - Các Bộ có chức năng quản lý Nhà nước ngành sản xuất có liên quan trực tiếp đến khai thác mỏ (dưới đây gọi tắt là Bộ quản lý ngành hữu quan) có trách nhiệm phối hợp với Bộ Công nghiệp nặng trong việc quản lý Nhà nước về khai thác mỏ những khoáng sản liên quan. Các quy định đề chỉ đạo và hướng dẫn của Bộ quản lý ngành hữu quan không được trái với những quy định của Hội đồng Bộ trưởng và của Bộ Công nghiệp nặng về điều tra địa chất, khai thác mỏ và bảo vệ tài nguyên khoáng sản.

**Điều 7.** - Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Công nghiệp nặng ban hành chế độ thu nộp lệ phí cấp giấy phép và đăng ký Nhà nước trong điều tra địa chất và khai thác mỏ, chế độ hoàn trả ngân sách Nhà nước chi phí điều tra địa chất đã thực hiện.

**Điều 8.** - Căn cứ Pháp lệnh xử phạt vi phạm hành chính, Bộ Công nghiệp nặng xây dựng, trình Hội đồng Bộ trưởng ban hành quy định về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý và bảo vệ tài nguyên khoáng sản.

**Điều 9.** - Bộ Công nghiệp nặng chủ trì, phối hợp với Ủy ban Kế hoạch Nhà nước và các Bộ quản lý ngành hữu quan tổ chức xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành công nghiệp nguyên liệu khoáng, quy hoạch và kế hoạch nghiên cứu địa chất lòng đất, tìm kiếm, thăm dò tài nguyên khoáng sản của cả nước, trình Hội đồng Bộ trưởng quyết định.

**Điều 10.** - Các Bộ quản lý ngành hữu quan chủ động xây dựng, phối hợp với Bộ Công nghiệp nặng trình Hội đồng Bộ trưởng quyết định chiến lược, quy hoạch, kế hoạch và các chính sách

phát triển ngành sản xuất nguyên liệu, nhiên liệu khoáng thuộc trách nhiệm quản lý ngành của Bộ.

**Điều 11.** - Ủy ban Khoa học Nhà nước có trách nhiệm giao, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện các chương trình nghiên cứu khoa học và công nghệ cấp Nhà nước trong các lĩnh vực điều tra địa chất, khai thác mỏ, chế biến khoáng sản, bảo vệ tài nguyên khoáng sản và môi trường địa chất.

**Điều 12.** - Ủy ban Kế hoạch Nhà nước có trách nhiệm thẩm tra các dự án quy hoạch, kế hoạch về điều tra địa chất, khai thác mỏ theo ngành, theo vùng lãnh thổ và phạm vi cả nước; cân đối các điều kiện cho những công việc do các doanh nghiệp Nhà nước tiến hành bằng ngân sách Nhà nước và bằng các nguồn vốn khác do Nhà nước thống nhất quản lý.

**Điều 13.** - Ủy ban Kế hoạch Nhà nước, Ủy ban Khoa học Nhà nước, Ủy ban Nhà nước về hợp tác và đầu tư và Bộ Công nghiệp nặng theo chức năng của mình, phối hợp và thống nhất chỉ đạo việc hợp tác quốc tế về kinh tế, khoa học, kỹ thuật trong các lĩnh vực điều tra địa chất, khai thác mỏ, chế biến nguyên liệu khoáng.

Việc nước ngoài đầu tư vào công tác tìm kiếm thăm dò, khai thác mỏ và chế biến nguyên liệu khoáng phải bảo đảm sự quản lý tập trung thống nhất của Hội đồng Bộ trưởng, thông qua trách nhiệm đầu mối của Bộ Công nghiệp nặng. Các tổ chức kinh tế trong nước chỉ được tiến hành đàm phán, lập dự án tiền khả thi và ký kết với bên nước ngoài đầu tư tìm kiếm, thăm dò, khai thác mỏ sau khi đã được Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng hoặc Bộ trưởng Bộ Công nghiệp nặng cho phép.

**Điều 14.** - Thẩm quyền cho phép điều tra địa chất và khai thác mỏ quy định như sau:

1. Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng quyết định việc cho phép các công ty nước ngoài thăm dò, khai thác dầu mỏ và khí đốt; các doanh nghiệp trong và ngoài nước khai thác các loại khoáng sản quý.
2. Bộ trưởng Bộ Công nghiệp nặng cấp giấy phép cho các tổ chức trong và ngoài nước nghiên cứu địa chất lòng đất, tìm kiếm, thăm dò, khai thác tài nguyên khoáng sản các loại trừ việc cho phép các công ty nước ngoài thăm dò khai thác dầu mỏ và khí đốt và cho các doanh nghiệp trong và ngoài nước khai thác các loại khoáng sản quý.